Bài 1: Khoanh tròn vào đáp án đúng

1. Johny and Mandy (is/am/are) cleaning the kitchen

2. I (is/am/are) reading a book at the moment.

3. It (is/am/are) raining

4. We (is/am/are) singing a new song.

5. The children (is/am/are) watching TV at breaktime.

6. My pets (is/am/are) sleeping now.

7. Aunt Helen (is/am/are) feeding the ducks on the farm.

8. My friend (is/am/are) buying a pencil sharpener.

9. He (is/am/are) studying Science.

10. They (is/am/are) doing their homework.

Bài 2 : Viết các câu sau ở thể khẳng định (+), phủ định (-) và nghi vấn (?)

1. (+) We are working on the new show right now.

(-)_____

(?)_____

2. (+)_____

(-) I'm not talking on the phone at the moment.

(?)_____

3. (+)_____

(-)_____

(?) Is he running very fast?

4. (+) Julia is baking a chocolate cake at the moment.

(-)_____

(?)_____

5. (+)_____

(-)_____

(?) Are Tony and Kaity helping the teacher right now?

LIVEWORKSHEETS